

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày 23/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Xuân.
2. Ông Quách Công Trọng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tư Duy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Cẩm Th (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/9/1981 tại SD - Tuyên Quang; nơi cư trú: Xóm TL, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn T và bà Vũ Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/7/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 12/7/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Đỗ Duy B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm TL, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Trần Thị Th1, sinh năm 1969; nơi cư trú: Xóm TL, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Vũ Thị N, sinh năm 1948; nơi cư trú: Xóm TL, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Cẩm Th bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 03/7/2017, Đỗ Cẩm Th đi xây trang trại cho anh Vũ Văn Kh ở cùng xóm và có ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Kh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29-659-K8 đi về nhà mình. Khi về đến trước cổng nhà chị N1 ở cùng xóm, Th nhìn thấy anh Đỗ Duy B đang đứng trước cổng nhà chị N1. Do có mâu thuẫn từ trước với vợ chồng anh B về đất đai, nên Th có ý định đánh anh B để răn đe. Th đứng lại nhìn anh B một lúc rồi đi về nhà mình và ngồi chờ anh B. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th thấy anh B điều khiển xe mô tô chở vợ của anh B là Trần Thị Th1 đi về qua nhà Th. Thấy vậy, Th đi vào trong buồng ngủ lấy từ trong gầm giường một thanh kiếm dài khoảng 90 cm, bằng sắt, mũi nhọn, có một cạnh sắc, chuôi được làm bằng sắt hộp dài 30 cm và cầm một chiếc đèn pin (Loại có dây đeo trên đầu) đeo lên đầu. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô của mình đi đường tắt để đón đánh anh B. Lúc đi, tay trái của Th cầm kiếm, tay phải điều khiển xe. Khi Th đi đến cổng nhà anh B nhưng chưa thấy vợ chồng anh B về, nên Th quay xe lại theo hướng ra đường quốc lộ được khoảng 100 mét thì gặp một xe máy đi ngược chiều. Do đèn của xe ngược chiều làm chói mắt, nên Th không nhìn rõ ai. Th đi tiếp khoảng 10 đến 15 mét thì dừng xe lại và dùng đèn pin đang đeo trên đầu soi thì phát hiện ra vợ chồng anh B vừa đi xe qua. Th quay xe lại đuổi theo một đoạn, khi cách anh B khoảng 1,5 mét thì Th nhìn thấy anh B đang đội mũ bảo hiểm. Lúc này, Th chuyển kiếm từ tay trái sang tay phải. Tay trái của Th điều khiển xe, tay phải vung kiếm chém từ trên xuống dưới vào mũ bảo hiểm anh B đang đội, gây nên vết nứt vỡ nhựa ở đỉnh đầu mũ bảo hiểm diện tích 12 x 2,8 cm của anh B, mục đích của Th để anh B dừng xe lại. Sau khi chém xong, Th loạng choạng mất lái và đổ ngã sang bên trái, còn anh B vẫn điều khiển xe mô tô đi tiếp một đoạn khoảng 05 mét thì dừng lại. Anh B nói “Tao có làm gì đâu mà mày đánh tao”, Th liền vùng dậy chạy sang chỗ anh B chị Th1 đang dừng xe. Thấy vậy, chị Th1 đang ngồi trên xe mô tô liền xuống xe và đứng ở đuôi xe, còn anh B vẫn đang ngồi trên xe. Khi Th đến gần anh B cách khoảng 01 đến 1,5 mét, Th cầm kiếm bằng tay phải vung kiếm chém từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng lưng và khuỷu tay trái của anh B, gây vết thương rách da ở mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, dài 10 cm. Th tiếp tục vung kiếm theo chiều tương tự chém thêm một nhát nữa nhưng khi đó chị Th1 tay phải cầm mũ bảo hiểm giơ lên đỡ thì bị trúng vào ngón trỏ và ngón giữa, gây vết thương rách da đốt I, II ngón II, dài 05 cm của bàn tay phải và đốt I, II ngón III, dài 04 cm của bàn tay phải, sau đó trượt kiếm xuống cánh tay trái của anh B gây vết thương rách da mặt sau khuỷu tay trái, dài 09 cm và vùng lưng xây sát rách da diện tích 0,1 x 20 cm. Sau khi bị chém, anh B ngã xuống đất bên phải đường. Thấy vậy, chị Th1 hô hoán mọi người xung quanh tới giúp.

Khi nghe thấy tiếng kêu cứu, chị Bùi Thị Nh nhà ở gần đó mở cửa chạy ra đỡ anh B dậy và lấy bông băng cầm máu cho anh B. Lúc đó, anh B có nói “Tao không sao đâu”, thì Th nói “Nếu chúng mày còn lằng nhằng về đất đai tao chém chết”. Khi thấy người dân xung quanh đến, Th liền quay lại dựng xe mô tô, dắt kiềm vào sau xe và nổ máy chạy về hướng Lạc Sơn - Hòa Bình. Đến ngày 04/7/2017, Th bị Công an huyện Tân Lạc bắt theo Lệnh bắt khẩn cấp.

Sau khi bị chém, anh B và chị Th1 được nhân dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tân Lạc, sau đó chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình. Đến ngày 11/7/2017 được xuất viện về nhà, hiện tại sức khỏe đã ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/PY-GĐTT ngày 07/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hoà Bình kết luận: Chị Trần Thị Th1 chấn thương bàn tay phải do vật có cạnh sắc tác động gây đứt gân duỗi ngón II, III, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại các vết thương đang liền sẹo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (Năm phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/PY-GĐTT ngày 07/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hoà Bình kết luận: Anh Đỗ Duy B chấn thương tay trái, vùng lưng do vật có cạnh sắc tác động gây đứt cân cơ, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại hạn chế vận động tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 18/KSĐT ngày 20/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Đỗ Cẩm Th về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Cẩm Th phạm tội cố ý gây thương tích.
- Áp dụng khoản 2 điều 104 và điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Cẩm Th từ 30 đến 36 tháng tù.
- Về vật chứng của vụ án:
 - + Giao cho Công an huyện Tân Lạc xử lý theo thẩm quyền đối với thanh kiếm thu được của bị cáo Đỗ Cẩm Th.
 - + Tịch thu một xe mô tô biển kiểm soát 29-659-K8 của bị cáo Đỗ Cẩm Th để phát mại, sung quỹ Nhà nước.
 - + Tịch thu một mũ bảo hiểm có chữ AMORO, màu nâu của anh Đỗ Duy B và một mũ bảo hiểm có chữ HELLO KITTY, màu hồng của chị Trần Thị Th1 đã bị hư hỏng, nứt vỡ, để tiêu hủy.
- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh B và chị Th1 theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Cẩm Th một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã gây ra thương tích cho anh Đỗ Duy B và chị Trần Thị Th1. Cụ thể:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 03/7/2017, tại xóm TL, xã Đ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, bị cáo Đỗ Cẩm Th do có tranh chấp đất đai với gia đình anh Đỗ Duy B ở cùng xóm, nên bị cáo đã có hành vi dùng kiếm bằng sắt chém anh B và chị Th1 để nhằm gây ra thương tích cho anh B và chị Th1. Cụ thể: Bị cáo đã chém anh B một nhát vào mũ bảo hiểm mà anh B đang đội, gây nên vết nứt vỡ phần đỉnh đầu của mũ bảo hiểm của anh B. Tiếp theo, bị cáo chém một nhát trúng vào lưng và khuỷu tay trái của anh B gây vết thương rách da ở mặt sau dưới cánh tay trái. Sau đó, bị cáo chém tiếp một nhát nữa, nhưng chị Th1 đã dùng tay phải giơ mũ bảo hiểm lên đỡ, nên bị trúng vào ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải, sau đó kiếm trượt xuống cánh tay trái của anh B, gây vết thương rách da mặt sau khuỷu tay trái và vùng lưng bị xây sát rách da. Hậu quả, anh B bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13% (Mười ba phần trăm) và chị Th1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 05% (Năm phần trăm).

Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận định pháp y về thương tích, cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Xét bị cáo Đỗ Cẩm Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo dùng kiếm là hung khí nguy hiểm, gây ra thương tích cho anh Đỗ Duy B 13% và chị Trần Thị Th1 05% là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, đã có đầy đủ chứng cứ kết luận: Bị cáo Đỗ Cẩm Th phạm tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Chỉ vì tranh chấp đất đai với vợ chồng anh B mà bị cáo đã có hành vi dùng kiếm chém anh B và chị Th1, gây ra thương tích cho anh B, chị Th1 - Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của Nhà nước. Với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Song, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc đến giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bởi vì: Trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được Hội đồng Bộ Trưởng tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Đồng thời vận dụng các quy định có lợi cho bị cáo theo quy định của “Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13” tương ứng với quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng của vụ án:

- 01(Một) thanh kiếm dài 90 cm của bị cáo. Xét đây là vũ khí thô sơ, nên cần phải tịch thu và giao cho Công an huyện Tân Lạc để xử lý theo thẩm quyền.
- 01(Một) xe mô tô biển kiểm soát 29-659-K8, số khung C70-8393714, số máy C70E-8536384 của bị cáo. Xét đây là phương tiện được bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên phải tịch thu để phát mại, sung quỹ Nhà nước.
- 01(Một) mũ bảo hiểm có chữ AMORO, màu nâu của anh Đỗ Duy B và 01(Một) mũ bảo hiểm có chữ HELLO KITTY, màu hồng của chị Trần Thị Th1 đã bị hư hỏng, nứt vỡ, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.
- Đối với chiếc đèn pin mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu được, nên không xét đến.

Về trách nhiệm dân sự:

Theo thống kê chi phí của anh Đỗ Duy B, anh B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh B và chị Th1 tổng số tiền là 66.200.000 đồng. Bao gồm: Tiền thuốc điều trị, viện phí, chi phí đi lại, tiền công lao động và các khoản khác.

Xét việc anh B và chị Th1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho mình là chính đáng. Tuy nhiên, với tỷ lệ thương tích và quá trình điều trị của anh B và chị Th1, căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự thì các khoản thiệt hại do sức khỏe của anh B và chị Th1 bị xâm hại được chấp nhận bồi thường bao gồm:

- Tiền thuê phương tiện đưa anh B và chị Th1 đi cấp cứu, điều trị (Cả đi và về). Tổng cộng là 1.450.000 đồng.
- Tiền xét nghiệm, phẫu thuật, thủ thuật, chụp X quang, tiền ngày giường chuyên khoa, tiền viện phí (Có chứng từ). Tổng cộng là 10.510.000 đồng.
- Tiền thu nhập thực tế của anh B và chị Th1 bị mất trong thời gian 09 ngày điều trị thương tích (Tính theo thu nhập của anh B làm thợ xây 250.000 đồng/ngày công; chị Th1 làm phụ xây 200.000 đồng/ngày công). Tổng cộng là 4.050.000 đồng
- Tiền giảm sút thu nhập trong 02 tháng sau điều trị: 10.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại cho cả anh B và chị Th1 tương ứng với 06 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Cụ thể: 06 tháng x 1.300.000 đồng = 7.800.000 đồng.

Tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường cho anh B và chị Th1 là 33.810.000 đồng. Được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng mà mẹ của bị cáo đã bồi thường cho anh B và chị Th1, nên bị cáo còn phải bồi thường cho anh B và chị Th1 là 31.810.000 (Ba mươi một triệu tám trăm mười nghìn) đồng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Cẩm Th phạm tội cố ý gây thương tích.

1. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Cẩm Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 04/7/2017).

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu của bị cáo Đỗ Cẩm Th một thanh kiếm dài 90 cm và giao cho Công an huyện Tân Lạc xử lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu của bị cáo Đỗ Cẩm Th chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29-659-K8, số khung C70-8393714, số máy C70E-8536384 để phát mại, sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của anh Đỗ Duy B một mũ bảo hiểm có chữ AMORO, màu nâu và tịch thu của chị Trần Thị Th1 một mũ bảo hiểm có chữ HELLO KITTY, màu hồng (Cả hai chiếc mũ này đều đã bị hư hỏng, nứt vỡ) để tiêu hủy.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017).

3. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Đỗ Cẩm Th phải bồi thường cho anh Đỗ Duy B và chị Trần Thị Th1 số tiền 31.810.000 (Ba mươi một triệu tám trăm mười nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Cẩm Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.590.000 (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- THA hình sự + THA dân sự;
- UBND xã Đông Lai;
- Bị cáo + Những người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Mạnh